

Số: 478/2022/QĐST-HNGĐ

Quận 6, ngày 11 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 367/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2022, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Lê Văn L, sinh năm: 1982

HKTT: S4 Cư xá Phú Lâm B, Phường N, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: số 29 Bình Phú, Phường K, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà Trần Thị Bích V, sinh năm 1978

Địa chỉ: S4 Cư xá Phú Lâm B, Phường N, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn L và bà Trần Thị Bích V thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Có 02 con chung. Bà Trần Thị Bích V và ông Lê Văn L thỏa thuận giao con chung là Lê Bảo N, sinh ngày 08/5/2008 và Lê Bảo T, sinh ngày 25/01/2013 cho bà Trần Thị Bích V trực tiếp nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận.

3. Về tài sản chung: Ông Lê Văn L và bà Trần Thị Bích V tự thỏa thuận, không có tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Ông Lê Văn L và bà Trần Thị Bích V tự khai không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn L và bà Trần Thị Bích V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung. Bà Trần Thị Bích V và ông Lê Văn L thỏa thuận giao con chung là Lê Bảo N, sinh ngày 08/5/2008 và Lê Bảo T, sinh ngày 25/01/2013 cho bà Trần Thị Bích V trực tiếp nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của trẻ, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Về tài sản chung: Ông Lê Văn L và bà Trần Thị Bích V tự thỏa thuận, không có tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Lê Văn L và bà Trần Thị Bích V tự khai không có.

2. Về lệ phí: Ông Lê Văn L và bà Trần Thị Bích V mỗi người phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0012268 ngày 21/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 6. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Giấy chứng nhận kết hôn số 116/KH, quyền số 01/2007 ngày 26/6/2007 của Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh không còn hiệu lực kể từ ngày Tòa án ra quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 6;
- Chi cục THADS Q.6;
- UBND Phường N, Quận E;
- Đương sự
- Lưu hồ sơ, Vp.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Bé Bảy

